

<p>Xin được chúc mừng những kết quả hoạt động của Trung tâm Những người lao động Brazil trong thời gian qua. Những kết quả đó đã đóng góp quan trọng trong phong trào công nhân và hoạt động công đoàn thế giới, vì đoàn viên, người lao động.</p>	<p>Queremos parabenizar os resultados das atividades da Central dos Trabalhadores e trabalhadoras do Brasil nos últimos tempos. Esses resultados trouxeram contribuições importantes para o movimento operário e para as atividades sindicais mundiais, para os sindicalistas e os trabalhadores.</p>
<p>Chúng tôi rất vui mừng nhận thấy quan hệ Đối tác Toàn diện Việt Nam - Brazil đang trên đà phát triển ngày càng tốt đẹp. Điều này phù hợp với chính sách hướng về Châu Á trong đó có Việt Nam của Brazil cũng như chính sách đối ngoại đa dạng hoá, đa phương hoá các mối quan hệ với các nước Châu Mỹ Latinh trong đó có Brazil của Việt Nam. Trong năm 2024, là năm kỷ niệm 35 ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước Việt Nam – Brazil. Đây chính là tiền đề thuận lợi để thúc đẩy và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tổ chức Công đoàn hai nước vào thời điểm này.</p>	<p>Estamos muito felizes em ver que a Parceria Abrangente Vietnã-Brasil está no caminho de um desenvolvimento cada vez melhor. Isto é adequado para a política do Brasil em relação à Ásia, incluindo o Vietnã, bem como para a política externa do Vietnã de diversificar e multilateralizar as relações com os países latino-americanos, incluindo o Brasil. Ano de 2024 completa 35 anos do estabelecimento das relações diplomáticas entre o Vietnã e o Brasil. Esta é uma premissa favorável para promover e desenvolver relações de amizade e de cooperação entre os sindicatos dos dois países neste momento.</p>
<p>Hiện nay, Brazil trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam tại khu vực Mỹ Latinh và đứng thứ hai tại Châu Mỹ (sau Hoa Kỳ). Trong đó, ước tính Việt Nam xuất khẩu sang Bra-xin đạt 2,5 tỉ USD/năm và Việt Nam nhập khẩu từ Bra-xin khoảng 2,75 tỉ USD/năm. Với mục tiêu tăng kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước lên 10 tỉ USD vào năm 2025 và 15 tỉ USD vào năm 2030, lãnh đạo cấp cao của hai nước cam kết mở rộng hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư; thúc đẩy đa dạng hóa trao đổi thương mại song phương; thúc đẩy hợp tác về kinh tế, thương mại và đầu tư giữa các bộ, ban, ngành và các cơ quan liên quan giữa hai nước; thúc đẩy mối liên kết chặt chẽ hơn giữa doanh nghiệp hai nước; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tăng cường hợp tác sâu rộng trong các lĩnh vực hai bên có thể bổ trợ cho nhau như dịch vụ hậu cần, phát triển xanh, chuyển đổi số, năng lượng tái tạo, biến đổi khí hậu và đổi mới sáng tạo.</p>	<p>Agora o Brasil se tornou o maior parceiro comercial do Vietnã na América Latina e ocupa o segundo lugar nas Américas (depois dos Estados Unidos). Estima-se que as exportações do Vietnã para o Brasil atinjam 2,5 bilhões de dólares/ano e as importações do Brasil para o Vietnã cerca de 2,75 bilhões de dólares/ano. Com o objetivo de aumentar o volume de negócios bilateral entre os dois países para 10 mil milhões de dólares até 2025 e 15 mil milhões de dólares até 2030, os líderes de alto nível dos dois países comprometem-se a expandir a cooperação económica, comercial e de investimento; promover a diversificação das trocas comerciais bilaterais; promover a cooperação económica, comercial e de investimento entre ministérios, departamentos, sucursais e agências relevantes entre os dois países; promover laços mais estreitos entre as empresas dos dois países; Criar condições favoráveis para que as empresas reforcem e aprofundem a cooperação em áreas onde ambas as partes se possam complementar, como os serviços logísticos, o desenvolvimento verde, a transformação digital, as energias renováveis e as alterações climáticas e a inovação.</p>

<p>Lãnh đạo hai nước đều có nhận thức chung rằng: Việt Nam và Brazil đã xây dựng mối quan hệ bền chặt dựa trên tình hữu nghị và tôn trọng lẫn nhau, hai nước đã thiết lập và đang triển khai quan hệ theo khuôn khổ Đối tác toàn diện, bình đẳng cùng có lợi. Việt Nam và Brazil chia sẻ những giá trị chung như hòa bình, hợp tác và mục tiêu phát triển bền vững của xã hội mỗi nước, coi đây là nền tảng cho vị thế quốc gia trên trường quốc tế của mỗi nước cũng như đối với sự tham gia của mỗi nước trong các vấn đề quốc tế. Lãnh đạo hai nước nhất trí tiếp tục thúc đẩy các cuộc tiếp xúc và chuyến thăm cấp cao song phương và trao đổi đoàn giữa hai nước trên tất cả các kênh, qua đó tăng cường và không ngừng củng cố nền tảng quan hệ giữa hai nước.</p>	<p>Os líderes de ambos os países têm uma percepção comum de que: O Vietnã e o Brasil construíram uma relação forte baseada na amizade e no respeito mútuo, e os dois países estabeleceram e estão implementando relações no âmbito do quadro da Parceria abrangente, igualitária e mutuamente benéfica. O Vietnã e o Brasil compartilham valores comuns como a paz, a cooperação e os objetivos de desenvolvimento sustentável da sociedade de cada país, considerando esta a base para a posição nacional de cada país na arena internacional, bem como para a participação de cada país nos assuntos internacionais. Os líderes dos dois países concordaram em continuar promovendo contactos e visitas bilaterais de alto nível e o intercâmbio de delegações entre os dois países em todos os canais, fortalecendo assim continuamente a base das relações entre os dois países.</p>
<p>Những nền tảng và kết quả hợp tác đó là điều kiện quan trọng để chúng ta thúc đẩy quan hệ công đoàn giữa hai nước. Nhằm tăng cường sự hiểu biết và tin cậy trong quan hệ hợp tác giữa hai tổ chức; tăng cường chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động công đoàn giữa hai tổ chức; góp phần cụ thể hóa nhận thức chung giữa lãnh đạo cấp cao của hai nước đã thống nhất, đó là thúc đẩy các cuộc tiếp xúc và chuyến thăm cấp cao song phương và trao đổi đoàn giữa hai nước trên tất cả các kênh, qua đó tăng cường và không ngừng củng cố nền tảng quan hệ đối tác toàn diện giữa hai nước Việt Nam - Brazil.</p>	<p>Esses fundamentos e resultados da cooperação são condições importantes para promovermos as relações sindicais entre os dois países. Para aumentar a compreensão e a confiança na relação de cooperação entre as duas organizações; reforçar a compartilha e o intercâmbio de experiências e habilidades das atividades sindicais entre as duas organizações; contribuir para concretizar o entendimento comum entre os líderes de alto nível dos dois países que concordaram, é necessário promover contactos bilaterais de alto nível e visitas e intercâmbio de delegações entre os dois países em todos os canais, assim fortalecer e consolidar continuamente a base da parceria abrangente entre o Vietnã e o Brasil.</p>
<p>Thông tin về hoạt động Công đoàn Việt Nam</p> <p>Tại cuộc hội đàm giữa hai tổ chức của chúng ta hôm nay, chúng tôi xin cập nhật, chia sẻ thông tin về một số hoạt động nổi bật của phong trào công nhân và tổ chức công đoàn Việt Nam trong thời gian gần đây.</p>	<p>Informações sobre as atividades sindicais do Vietnã</p> <p>Na conferência de hoje entre as nossas duas organizações, gostaríamos de atualizar e compartilhar informações sobre algumas actividades notáveis do movimento operário e dos sindicatos vietnamitas nos últimos tempos.</p>

<p>Công đoàn Việt Nam vừa kỉ niệm 95 năm thành lập vào ngày 28/7/2024. Trải qua 95 năm hình thành và phát triển, Công đoàn Việt Nam đã có sự trưởng thành và phát triển về mọi mặt. Hiện nay, Công đoàn Việt Nam cơ cấu gồm 4 cấp. Ở Trung ương có Tổng Liên đoàn Lao động Việt nam; trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có 63 Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố; 19 Công đoàn ngành Trung ương; dưới các Liên đoàn Lao động địa phương và Công đoàn ngành Trung ương có khoảng 1.300 công đoàn cấp trên cơ sở và khoảng 123 nghìn công đoàn cơ sở. Công tác phát triển đoàn viên trong thời gian qua đạt kết quả quan trọng, hiện Công đoàn Việt Nam có khoảng 11,5 triệu đoàn viên.</p>	<p>O Sindicato do Vietnã acaba de celebrar o seu aniversário de 95 anos de criação em 28 de julho de 2024. Após 95 anos de formação e desenvolvimento, o Sindicato do Vietnã amadureceu e desenvolveu-se em todos os aspectos. Agora a estrutura sindical do Vietnã consiste em 4 níveis. A nível Central, existe a Confederação Geral do Trabalho do Vietnã; Sob a Confederação Geral do Trabalho do Vietnã, existem 63 Confederações do Trabalho de províncias e cidades; 19 Sindicatos da Indústria Central; Sob as Confederações do Trabalho locais e os Sindicatos da Indústria Central, existem cerca de 1.300 sindicatos de nível superior e cerca de 123 mil sindicatos de base. O trabalho de desenvolvimento dos sindicalistas nos últimos tempos tem alcançado resultados importantes, atualmente o Sindicato do Vietnã conta com cerca de 11,5 milhões de sindicalistas.</p>
<p>Thời gian qua, Công đoàn Việt Nam đã tích cực triển khai và đạt nhiều kết quả quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ đoàn viên, người lao động, nổi bật như:</p>	<p>Ao longo dos últimos tempos, o Sindicato do Vietnã tem mobilizado ativamente e alcançado muitos resultados importantes no desempenho das tarefas de representação, cuidado e proteção dos membros sindicais e dos trabalhadores, nomeadamente:</p>
<ul style="list-style-type: none"> + Tham gia hiệu quả trong xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến lao động như Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Việc làm, Luật Nhà ở và Luật Công đoàn... + Đại diện Công đoàn Việt Nam thực hiện hiệu quả vai trò thành viên Hội đồng Tiền lương Quốc gia, đàm phán thành công việc tăng lương tối thiểu vùng trong 5 năm qua với mức tăng 23%, và tiếp tục tăng thêm 6% từ ngày 01/7/2024. 	<ul style="list-style-type: none"> + Participar efetivamente no desenvolvimento de políticas jurídicas relacionadas ao trabalho, como a Lei da Segurança Social, a Lei do Trabalho, a Lei da Habitação e a Lei Sindical... + O representante do Sindicato do Vietnã desempenha efectivamente o seu papel como membro do Conselho Nacional de Salários, negociando com sucesso um aumento do salário mínimo regional nos últimos 5 anos com um aumento de 23%, e continuando a aumentar em 6% a partir do dia 1 de julho de 2024.

<p>+ Tập trung đối thoại, thương lượng tập thể, nâng cao số lượng, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ. Đến hết nhiệm kỳ vừa qua, tổng số thỏa ước lao động tập thể đã ký kết là 42.550 bản, đạt tỷ lệ 72,1% tổng số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở với diện bao phủ hơn 6,2 triệu người lao động. Tranh chấp lao động giảm quá các năm, năm ngoái 124 vụ; năm nay 10 tháng giảm nhiều, có 76 vụ.</p>	<p>+ Foco no diálogo, negociação coletiva, aumento de quantidade, foco em salários, gratificações, jornada de trabalho, descanso, segurança e higiene no trabalho, construindo relações de trabalho harmoniosas, estáveis e progressivas. Ao final do último mandato, o número total de acordos coletivos de trabalho assinados foi de 42.550 exemplares, atingindo 72,1% do total de empresas que criaram sindicatos de base com uma cobertura de mais de 6,2 milhões de pessoas. As disputas trabalhistas diminuíram ao longo dos anos, no ano passado foram 124 casos; Este ano houve uma grande diminuição em 10 meses, foram 76 casos.</p>
<p>+ Các hoạt động chăm lo cho người lao động được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, thông qua tháng công nhân (tháng 5) gắn với kỉ niệm ngày Quốc tế Lao động 1/5; tháng An toàn vệ sinh lao động, tháng kỉ niệm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam; chương trình chợ Tết Công đoàn, Mái ấm Công đoàn...</p>	<p>+ As atividades de atendimento aos trabalhadores são realizadas nas mais diversas formas, através do mês do trabalhador (maio) associado à comemoração do Dia Internacional do Trabalho, em 1º de maio; Mês de segurança e higiene ocupacional, mês comemorativo do dia da fundação do Sindicato do Vietnã; Programa de mercado Sindical do Ano novo lunar, Abrigo Sindical...</p>
<p>+ Các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo được chúng tôi hết sức quan tâm, triển khai sâu rộng trong công nhân lao động mang lại các giá trị làm lợi hàng tỷ USD mỗi năm; thiết thực đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.</p>	<p>+ Prestamos grande atenção e implantamos amplamente movimentos de emulação entre os trabalhadores pelo trabalho bom e criativo, trazendo bilhões de dólares em benefícios a cada ano; contribuem praticamente para o desenvolvimento socioeconómico do país.</p>
<p>Hiện nay, các cấp Công đoàn Việt Nam đang tập trung xây dựng các đề án, chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ 13, nhiệm kỳ 2023-2028, tập trung vào 03 khâu đột phá:</p>	<p>Agora os Sindicatos do Vietnã a todos os níveis estão concentrados na construção de projectos e programas de acção para implementar a Resolução do 13º Congresso Sindical do Vietnã, mandato 2023-2028, centrando-se em 03 avanços:</p>

<p>Thứ nhất là đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động. Chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ là ít nhất 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được công đoàn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.</p>	<p>A primeira é promover o diálogo e a negociação coletiva, com foco em salários, gratificações, jornada de trabalho, descanso e segurança e higiene no trabalho. A meta até ao final do mandato é que pelo menos 83% das empresas e unidades com sindicatos qualificados de acordo com a lei tenham acordos colectivos de trabalho nos termos da lei.</p>
<p>Thứ hai là tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Hiện nay, tổng số đoàn viên là trên 11,5 triệu người tại trên 123 nghìn công đoàn cơ sở; chỉ tiêu đến hết nhiệm kỳ cả nước có 15 triệu đoàn viên và thành lập tổ chức cơ sở ở 100% các doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên.</p>	<p>A segunda é concentrar-se no desenvolvimento de membros sindicais e no estabelecimento de sindicatos de base em empresas fora do sector estatal. Agora o número total de sindicalistas é superior a 11,5 milhões de pessoas em mais de 123 mil sindicatos de base; A meta é que, até o final do mandato, todo o país tenha 15 milhões de sindicalizados e estabeleça organizações de base em 100% das empresas com 25 ou mais empregados.</p>
<p>Thứ ba là xây dựng đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch công đoàn tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Chỉ tiêu là 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được tập huấn, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.</p>	<p>A terceira é formar uma equipa de presidentes sindicais de base para cumprir os requisitos das tarefas, especialmente presidentes sindicais em empresas fora do sector estatal. A meta é que 100% dos presidentes sindicais de base recentemente eleitos recebam formação e desenvolvimento adequados.</p>
<p>Đề xuất phương hướng hợp tác trong thời gian tới Để thực hiện hiệu quả sứ mệnh là tổ chức đại diện cho người lao động tại Việt Nam, trong định hướng hoạt động của mình, Công đoàn Việt Nam luôn coi trọng thúc đẩy quan hệ hợp tác với các tổ chức công đoàn các nước trên thế giới để học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động, trong đó các đối tác bạn bè truyền thống như Trung tâm Những người lao động Brazil có vai trò hết sức quan trọng. Tại cuộc hội đàm hôm nay, tôi xin đề xuất một số nội dung hợp tác với các đồng chí trong thời gian tới như sau:</p>	<p>Propor direções para cooperação no futuro Para cumprir eficazmente a missão como organização representativa dos trabalhadores no Vietnã, na orientação operacional, o Sindicato do Vietnã sempre atribui importância à promoção de relações de cooperação com sindicatos de outros países para aprender e compartilhar experiências operacionais, nas quais parceiros tradicionais e amigos como a Central dos Trabalhadores e trabalhadoras do Brasil desempenham um papel muito importante. Na conferência de hoje, gostaria de propor alguns conteúdos de cooperação com os camaradas nos próximos tempos, como segue:</p>

<p>1. Tổ chức công đoàn hai nước tiếp tục tổ chức các hoạt động trao đổi đoàn giữa hai tổ chức bằng các hoạt động cụ thể, thiết thực, góp phần thắt chặt và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ hữu nghị, đoàn kết và hợp tác giữa tổ chức Công đoàn của hai nước trong thời gian tới. Tiếp tục củng cố và phát huy tình đoàn kết, gắn bó, ủng hộ, hỗ trợ lẫn nhau trên các diễn đàn quốc tế thông qua việc trao đổi đoàn song phương, gặp gỡ và cùng tham dự các hội nghị, sự kiện quốc tế do Liên hiệp Công đoàn Thế giới (WFTU) tổ chức, cũng như trên các diễn đàn đa phương quốc tế mà hai bên cùng tham gia.</p>	<p>1. Os sindicatos dos dois países continuam a organizar atividades de intercâmbio de delegações entre as duas organizações com atividades específicas e práticas, contribuindo para estreitar e aprofundar a amizade, a solidariedade e a cooperação entre os sindicatos dos dois países nos próximos tempos. Continuar fortalecendo e promovendo a solidariedade, o apego e o apoio mútuo em fóruns internacionais através do intercâmbio de delegações bilaterais, reuniões e participação conjunta em conferências e eventos organizados pela Federação Mundial de Sindicatos (FSM), bem como em fóruns multilaterais internacionais em que ambos os lados participam.</p>
<p>2. Chia sẻ kinh nghiệm hoạt động công đoàn về thương lượng tập thể, phát triển đoàn viên, đào tạo và nâng cao năng lực hoạt động cho cán bộ công đoàn của hai nước để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Hỗ trợ nhau cùng xây dựng quan hệ lao động hài hòa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, cải thiện điều kiện, môi trường làm việc, hướng tới mục tiêu việc làm thỏa đáng cho mọi người lao động.</p>	<p>2. Compartilhar experiências em atividades sindicais sobre negociação colectiva, desenvolvimento de membros sindicais, formação e melhoria da capacidade operacional dos funcionários sindicais dos dois países para melhorar desempenho da tarefa de representar os trabalhadores, cuidar e proteger os direitos e interesses legais dos sindicalistas e trabalhadores. Apoiar-se mutuamente para construir relações laborais harmoniosas, proteger os direitos e interesses legítimos dos trabalhadores, melhorar as condições e o ambiente de trabalho, visando um emprego satisfatório para todos os trabalhadores.</p>
<p>3. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tin tưởng rằng, với vị thế, vai trò và tầm ảnh hưởng của mình, Trung tâm Những người lao động Brazil sẽ là cầu nối giúp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với tổ chức công đoàn các nước trong khu vực Nam Mỹ.</p>	<p>3. A Confederação Geral do Trabalho do Vietnã acredita que, com sua posição, papel e influência, a Central dos Trabalhadores e trabalhadoras do Brasil será uma ponte para ajudar a Confederação Geral do Trabalho do Vietnã a fortalecer e desenvolver relações de amizade e cooperação com os sindicatos dos países da Região sul-americana.</p>